

Số: /STNMT-CCBVMT Kon Tum, ngày tháng năm 2021  
V/v tiếp nhận Báo cáo kết quả quan  
trắc môi trường tỉnh Kon Tum  
đợt 04/2020.

Kính gửi: Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường.

Căn cứ Công văn số 625/UBND-KTN ngày 29/3/2016 về đề cương nhiệm vụ quan trắc môi trường tỉnh Kon Tum hàng năm giai đoạn 2016-2020 và Công văn số 3015/UBND-NNTN ngày 29/10/2018 về đề cương nhiệm vụ quan trắc môi trường huyện IaH'Drai hàng năm giai đoạn 2018-2020 của UBND tỉnh Kon Tum.

Trên cơ sở đề nghị của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tại Văn bản số 190/TTQTNTM ngày 31/12/2020 về việc Báo cáo kết quả quan trắc môi trường tỉnh Kon Tum đợt 04 năm 2020.

Sau khi kiểm tra, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

**1. Thống nhất nội dung Báo cáo kết quả quan trắc môi trường tỉnh Kon Tum đợt 04 năm 2020 (sau đây gọi là Báo cáo) do Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường thực hiện, cụ thể như sau:**

a. Cấu trúc, bố cục của Báo cáo được trình bày đúng theo quy định tại Thông tư số 43/2015/TT-BTNMT ngày 29/9/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về báo cáo hiện trạng môi trường, bộ chỉ thị môi trường và quản lý số liệu quan trắc môi trường.

b. Về kỹ thuật quan trắc, kiểm soát chất lượng quan trắc: đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 24/2017/TT-BTNMT ngày 01/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật quan trắc môi trường.

c. Về nội dung thực hiện:

\* Có 33 điểm quan trắc môi trường, trong đó:

- Quan trắc môi trường tỉnh có 31 điểm:

+ Môi trường không khí: 17 điểm (01 điểm nền và 16 điểm tác động);

+ Môi trường nước (nước mặt): 14 điểm (01 điểm nền và 13 điểm tác động);

- Quan trắc môi trường huyện IaH'Drai có 02 điểm tác động:

- Môi trường không khí: 01 điểm;

- Môi trường nước (nước mặt) 01 điểm.

\* Thông số quan trắc:

- Môi trường không khí (10 thông số): Nhiệt độ, độ ẩm, tiếng ồn, bụi lơ lửng, SO<sub>2</sub>, NO<sub>2</sub>, CO, O<sub>3</sub>, bụi Pb, HC trừ Metan.

- Môi trường nước: Nước mặt (22 thông số): Nhiệt độ, pH, độ dẫn điện, DO, Amoni ( $\text{NH}_4^+$ ), Nitri ( $\text{NO}_2^-$ ), Nitrat ( $\text{NO}_3^-$ ), COD,  $\text{BOD}_5^{20}$ , P tổng, N tổng, Pb, Cd, Hg, As, Fe tổng, Zn, Cu, Sulfat ( $\text{SO}_4^{2-}$ ), Photphat ( $\text{PO}_4^{3-}$ ), Clorua ( $\text{Cl}^-$ ), Coliform.

2. Đánh giá chất lượng môi trường (*không khí, nước mặt*) tỉnh Kon Tum đợt 04/2020.

Căn cứ Báo cáo kết quả quan trắc môi trường tỉnh Kon Tum đợt 04/2020 của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh Kon Tum cho thấy chất lượng môi trường tỉnh Kon Tum đợt 04/2020 như sau:

- Chất lượng không khí: Các thông số quan trắc tại 18/18 vị trí đều có giá trị nằm trong giới hạn cho phép của QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh và QCVN 06:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh. Riêng mức ồn cực đại tại 17/18 vị trí vượt giới hạn cho phép (70 dBA) của QCVN 26:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn từ 1,078 – 1,387 lần.

- Chất lượng nước mặt: Kết quả quan trắc nước mặt và kết quả tính toán chỉ số chất lượng nước (VN-WQI) tại 15/15 vị trí quan trắc, thuộc 06<sup>1</sup> lưu vực sông chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum, chưa phát hiện các dấu hiệu ô nhiễm.

3. Đề nghị Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tiếp tục theo dõi diễn biến chất lượng môi trường tỉnh Kon Tum, thông qua thực hiện nhiệm vụ quan trắc môi trường định kỳ trên địa bàn tỉnh Kon Tum, kịp thời tham mưu, đề xuất cho Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo các vấn đề liên quan khi diễn biến chất lượng môi trường thay đổi theo hướng tiêu cực;

Giao Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường chủ trì, phối hợp Chi cục Bảo vệ môi trường tham mưu cho Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường công bố kết quả quan trắc theo quy định tại Khoản 4 Điều 24 Thông tư số 43/2015/TT-BTNMT ngày 29/9/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về báo cáo hiện trạng môi trường, bộ chỉ thị môi trường và quản lý số liệu quan trắc môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường báo để Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường, Chi cục Bảo vệ môi trường biết, triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở (b/c);
- Trung tâm CNTT TN&MT (đăng tin);
- Lưu VT, CCBVMT.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trương Đạt**

<sup>1</sup> Lưu vực sông Đăk Bla; Lưu vực sông Đăk Psi; Lưu vực sông Pô Kô; Lưu vực sông Đăk Pône; Lưu vực sông Đăk Lô; Lưu vực sông Sa Thầy

